

# Đơn đặt hàng / Purchase Order

Được phê duyệt bởi: Đặng Huy Bình



|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Thông tin xuất hóa đơn (Billing Information)</b><br>CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG - CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI<br>TỔNG HỢP WINCOMMERCE<br>L2 -01 Tầng 2, TTTM Vincom Plaza, 910A Ngô Quyền, Phường An Hải,<br>Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam<br>MST: 0104918404-009<br><b>Địa chỉ giao hàng (Delivery Address)</b><br>6268-WIN DNG Lô B2 -11 Khu Số 4 Mở Rộng<br>6268 - WIN DNG Lô B2 -11 Khu Số 4 Mở Rộng<br>Lô B2 -11 Khu Số 4 Mở Rộng, KĐT Mới Nam Cầu Tuyên Sơn, P. Khuê Mỹ,<br>Q. Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng Việt Nam<br>2471066866-62681<br><b>Nhà cung cấp (Supplier):</b> 0002010660<br>CTY CP ĐẠI THUẬN PHÂN PHỐI<br>59-61 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, | <b>Thông tin đơn hàng (Information)</b><br>Số đơn hàng (PO No.) 4185201709<br>Ngày đặt hàng (PO date) 27.02.2026<br>Nhóm đặt hàng (Purchaser) 101 - T.P tươi sống CB<br>Người đặt hàng (Purchaser) Đặng Huy Bình<br>Số điện thoại 0905751913<br>Email binhdh@winmart.masangroup.com<br>Ngày giao (Delivery Date) 28.02.2026<br>Ghi chú CH_Order |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

| Stt<br>(No.)                                           | Tên hàng<br>(Item Description)                       | Mã vạch<br>(Barcode) | Số lượng<br>(Quantity) | ĐVT<br>(Unit) | Đơn giá<br>(Unit Price) | Thành tiền (VND)<br>(Amount) |
|--------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------------|------------------------|---------------|-------------------------|------------------------------|
| 10                                                     | 10290460<br>MAGNUM Kem dâu tây panna 80ml/63g T24    | 8851932479110        | 36                     | CAI           | 25,454                  | 916,344                      |
| 20                                                     | 10183955<br>MAGNUM Kem vani scl h.nhân 80ml/64.5gT24 | 8851932295789        | 24                     | CAI           | 14,545                  | 349,080                      |
| 30                                                     | 10183956<br>MAGNUM Kem vani socola 80ml/62g T24      | 8851932295796        | 24                     | CAI           | 14,545                  | 349,080                      |
| 40                                                     | 10335267<br>MAGNUM Kem matcha crumble 80ml/66g T24   | 8851932463805        | 36                     | CAI           | 25,454                  | 916,344                      |
| 50                                                     | 10183957<br>WALL'S Kem cheesy bar 78ml/72g T24       | 8851932445207        | 48                     | CAI           | 14,545                  | 698,160                      |
| <b>Tổng giá trị trước thuế (Total excl VAT amount)</b> |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>3,229,008</b>             |
| <b>- 5% (VAT)</b>                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>- 8% (VAT)</b>                                      |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>258,320.64</b>            |
| <b>- 10% (VAT)</b>                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>- 15% (VAT)</b>                                     |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>0</b>                     |
| <b>Thuế GTGT (VAT Amount)</b>                          |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>258,320.64</b>            |
| <b>Tổng giá trị đơn hàng (Total amount)</b>            |                                                      |                      |                        |               |                         | <b>3,487,328.64</b>          |

Người lập đơn hàng  
(Created By)

Quản lý ngành hàng  
(Department Manager)

Quản lý siêu thị  
(Store Manager)

Giám đốc cấp 2  
(Regional Director)

**Nhà cung cấp lưu ý:**

- Giá mua trên đơn đặt hàng là giá mua chính thức, nếu có chênh lệch so với báo giá thì báo lại nhân viên đặt hàng để điều chỉnh giá trước khi giao hàng.
- Vui lòng điền số đơn đặt hàng và mã nhà cung cấp vào hóa đơn và phiếu giao hàng.